

Số: 50/2021/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Lê V, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ X, khu phố Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Hồng X, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ X, khu phố Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Lê V và bà Nguyễn Hồng X tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 54, quyển số 01/2010, ngày 05/4/2010. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa ông V và bà X là hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông V và bà X yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 20/10/2010. Các đương sự thống nhất ông Nguyễn Lê V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 20/10/2010.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Lê V và bà Nguyễn Hồng X thống nhất bà Nguyễn Hồng X sẽ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng từ khi có quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, nên Tòa án sẽ công nhận theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Lê V và bà Nguyễn Hồng X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Lê V và bà Nguyễn Hồng X mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng, phù hợp quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (29/01/2021), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Lê V và bà Nguyễn Hồng X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 20/10/2010 cho ông Nguyễn Lê V trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Hồng X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Duy P, sinh ngày 20/10/2010 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ khi có Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự (ngày 08/02/2021) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày ông Nguyễn Lê V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Hồng X chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng bà X còn phải nộp tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Lê V và bà Nguyễn Hồng X mỗi người phải chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0051077 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Trần Châu Giang**